1 THÁNH NHÂN KÝ SỰ (Apadāna) - Trích Lời Giới Thiệu Của Dịch Giả

Kinh Tiểu Bộ - Tập 5 (VNC PHVN, 2021)

THÁNH NHÂN KỶ sự (APADĀNAṂ

TRÍCH LỜI GIỚI THIỆU CỦA DỊCH GIẢ

Apadānapāḷi là tựa đề của tập thứ 13 thuộc Tiểu bộ (Khuddakanikāya). Chúng tôi đề nghị tựa đề tiếng Việt là Thánh nhân kỷ sự. Chú giải của tập Apadānapāḷi có tên là Vísuddhcỳanavilāsim. nhtmg các chi tiết liên quan đen vi Chú giải sư không được tìm thấy. Apadānapāḷi gồm có bốn phần: Buddhāpadāna (liên quan đến Phật Toàn Giác) Paccekabuddhāpadâna (liên quan đến Phật Độc Giác) Therāpadāna (559 câu chuyện về các vị Trưởng lão) Therīapadāna (40 câu chuyện vê các vị Trưởng lão Ni) Phần thứ nhất Buddhāpadâna đề cập đến câu chuyện của tiền thân đức Bồ-tát khi Ngài là đấng Chuyển Luân Vương Tilokavijaya (ÁpA. 109). Vi này đã dùng năng lực của tâm tạo nên tòa lâu đài bằng châu báu và đã cúng dường đến vô số chư Phật Toàn Giác, chư Phật Độc Giác và chư vị Thinh văn đệ tử bằng tác ý. Điểm đáng chú ý ở đây là tất cả các chi tiết ở cuộc lễ cúng dường này chỉ là những diễn tiến trong tâm thức của vị Chuyển Luân Vương Tilokavijaya, và không nên hiểu rằng đã có diễn ra một cuộc hội họp của các vị đã chứng quả giác ngộ trong hai thời quá khứ và hiện tại, tức là chư Phật gồm ba hạng: Toàn Giác, Độc Giác và Thinh văn (câu kệ 22 và 52). Hơn nữa, chính đức Phật Gotama thời hiện tại của chúng ta cũng đã xác nhận rằng quả báo của sự cúng dường ở trong tâm này đã giúp cho tiền thân của Ngài được sanh về cõi trời Đạo-lợi (câu kệ 53). Trái lại, phần thứ nhì Paccekabuddhāpadāna không đề cập đến các hành động quá khứ đã có liên quan đến sự giải thoát trong thời hiện tại của chư Phật Độc Giác theo như chủ đề chính của bộ kinh, mà là "những kệ ngôn cao thượng đã được chư Phật Độc Giác là các đấng Chiến Thắng nói lên, những kệ ngôn ấy đã được đấng Sư Tử dòng Sakyā, bậc Tối Thượng Nhân giảng giải vì mục đích của việc nhận thức giáo pháp,5 (cau kệ 138). Những lời kệ này của chư Phật Độc Giác còn được tìm thấy ở phẩm I, phần 3, Suttanipāta (Kinh tập), là tập kinh thứ 5 thuộc Khuddakanikāya. Điều cần lưu ý ở đây là do nhân duyên lời thỉnh càu của Ngài Ānanda mà đức Phật Gotama đã thuyết giảng hai phần Buddhāpadāna và Paccekabuddhāpadāna này.

4 KINH TIỂU Bộ _____

Hai phân cuôi, Therāpadāna gôm có 559 câu chuyện vê các vi Trưởng lão được chia làm 56 phẩm (yagga), và Therīapadāna (Trưởng lão Ni kỷ sự) gồm có 40 câu chuyện về các vị Trưởng lão Ni được chia làm 4 phẩm. Các câu chuyện này đề cập đến những hành động đã được tiền thân của các vi này thực hiện trong thời quá khứ. Đối tượng của các việc phước thiện này có tính chất đa dạng, có thể là các vi Phật Toàn Giác, Độc Giác hoặc Thinh văn. Thậm chí việc lê bái cúng dường các vật có liên quan đên các Ngài như là cội Bô-đê, ngôi bảo tháp, tấm y ca-sa, và ngay cả dấu chân đã được đức Phật để lại trên nền đất, v.v... cũng đã làm sanh khởi niềm tin đưa đến việc hành thiện của tiền thân các vị này, cuối cùng đem lại sự thành tựu Niết-bàn cho các vị trong kiếp

sống cuối cùng. Một số tiền thân có sự phát nguyện thành tựu vị thế tối thắng và đã nhận được chú nguyện thành tựu của các vị Phật đương thời. Thêm vào đó, các ký sự này còn đề cập đến việc thành tựu về phước báu nhân thiên và các sự thành công trong các kiếp sông kê tiếp trước khi gặp được đức Phật Gotama, roi việc xuất gia trở thành Tỳ-khiru hay Tỳ-khưu-ni, sau đó thành tựu quả vị Thinh văn A-la-hán, chứng đắc các pháp thù thắng là bốn (tuệ) phân tích, tám giải thoát, sáu thắng trí và Niết-bàn. Các chi tiết được trình bày ờ mỗi ký sự đã được chư Thinh văn Tỳ-khưu và Tỳ-khiru-ni đích thân thuật lại, dài ngắn cũng không chừng đỗi, đôi lúc có xen lẫn một vài dòng kệ chú thích của người sưu tập, câu chuyện ngắn nhất chỉ có vài ba câu kệ (gāthā), câu chuyện dài nhất có hơn hai trăm câu kệ (400 dòng). Xét răng 139 câu kệ của hai phân đâu tức là Buddhāpadāna và Paccekabuddhāpadāna chỉ là một phần rất khiêm tốn so với gần 7.800 câu kệ của toàn thể bộ kinh này, cho nên có thể nói rằng chủ đề chính của bộ kinh hướng đến các vị Thánh Thinh văn Tỳ-khưu và Tỳ-khưu-ni. Đặc biệt, đối với những vị Thinh văn có được sự thành tựu về các vị thế tối thắng vào thời đức Phật Gotama, thì tiền thân của các vị này trong quá khứ cũng đã có sự phát khởi ước muốn thành tựu vị thế ấy, cũng có làm việc phước thiện thù thang và cũng được chú nguyện bởi vị Phật của thời kỳ ấy. Có giả thuyết cho rằng hai phần đầu Buddhāpadāna và Paccekabuddhāpadāna đã được thêm vào nhằm để khẳng đinh rằng con đường giải thoát gom có ba hạng: Toàn Giác, Độc Giác và Thinh văn. Dầu hạnh nguyện và sự thực hành của ba hạng Phật là không đồng đẳng cấp, nhưng cứu cánh giải thoát đều giống nhau là sự đoạn tận các lậu hoặc, chấm dứt các khổ đau và Niết-bàn. Có thể đưa ra nhận xét rằng bộ Apadãna chủ yếu nói về vai trò của nghiệp (kamma) trong quá trình luân hồi {samsāra). về sự gặt hái kết quả (phalấ) của hành động đã làm trong các kiếp quá khứ (pubbakammă). Apadãna không chỉ nêu lên các thiện nghiệỊ) có quả thành tựu tốt đẹp mà còn có nhắc đến một số ác nghiệp đưa đến kết quả xấu xa. Ví dụ như ký sự của Trưởng lão Upâli (Upãlỉttherãpadãnă) kể lại câu chuyện tiền thân của vị này đã thực hiện hành động cung kính đên đức Phật Padumuttara và đã ước

nguyện trở thành vị Tỳ-khiru đứng đầu về Luật. Tuy nhiên, vào kiếp sanh làm vị Hoàng tử tên Candana, do việc đã dùng voi khuấy rối đến một vị Phật đang đi khất thực, cho nên trong kiếp cuối cùng dẫu bị sanh làm người thợ cạo thuộc dòng dõi thấp kém nhưng vị Trưởng lão upãli này vẫn trở thành vi Tỳ-khưu đứng đầu về Luật trong giáo pháp của đức Thế Tôn Gotama. Điểm đặc biệt là các việc quét dọn, xây dựng viền rào, cúng dường đến cội cây Bô-đê5 hay là các hành động xây dựng và quét vôi bảo tháp, dâng hoa đên bảo tháp, cúng dường Xá-lợi cũng là nhân tố cho những thành tựu phước báu lớn lao và còn đưa đến thành tựu quả vi A-la-hán trong thời đức Phật nữa. Nói đến Xá-lợi, điểm đáng lưu ý là ngay cả đức Phật cũng tỏ lòng tôn trọng đến Xá-lợi của các vi Thinh văn. Ký sự 50 về Trưởng lão Cunda mô tả đức Thế Tôn đã nhận lấy Xá-lợi của vi Trưởng lão Sāriputta bằng hai tay, và trong khi phô bày Xá-lợi ấy đã tán dương vi Thinh văn đệ nhất này. Tương tợ như thế, Ngài cũng đã nâng Xá-lợi của vị Trưởng lão Ni Mahāpajāpati Gotamĩ bằng hai tay khi nhắc đến công hạnh của bà. Và nhiều ký sự nói về các vi Thinh văn được giải thoát Niết-bàn do công hạnh cúng dường

Xá-lợi trong quá khứ. Thêm vào đó, việc cúng dường thực phàm và các vật dụng cân thiết đên đức Phật và hội chúng Tỳ-khiru là có được thành quả lớn lao cũng được khẳng định qua nhiều ký sự ở bộ kinh này. Đặc biệt, có phần ký sự tên Pubbakammapilotiapadãna đề cập đến các nghiệp xấu do tiền thân đức Phật Gotama đã tạo nên trong 12 kiếp sống quá khứ. Các nghiệp này đã trổ quả vào lúc Ngài đã thành tựu quả vi Phật Toàn Giác. Ví dụ như việc nữ du sĩ ngoại đạo Sundarikâ đã vu cáo Ngài trong thời hiện tại là do tiền thân của Ngài, lúc sanh làm kẻ vô lại Munālī, đã vu cáo đức Phật Độc Giác Sarabhu, và vào một kiếp khác đã bôi nhọ vi ẩn sĩ Bhĩma có năm thắng trí, có đại thần lực là người vẫn còn đắm say dục lạc; về việc nàng Ciñcamānavikā vu cáo sự liên hệ thân mật giữa nàng và đức Phật do nhân của hành động vu cáo vị Thinh văn tên Nandā của đức Phật Sabbãbhibhũ; về việc voi Nālāgirī chạy đên Ngài với ý muôn hãm hại do việc tiên thân đã cỡi voi công kích một vi Phật Độc Giác đang đi khất thực. Và về các chứng khó chiu ở thân cũng do tác động của nghiệp quá khứ ví dụ như chứng nhức đầu do đã có tâm hoan hỷ khi trông thây các con cá bị giêt chét; vê chứng đau lưng do đã đánh gục đối thủ trong một cuộc giao đấu; về bệnh tiêu chảy do trong thời quá khứ làm một vị thầy thuốc đã cố ý cho thuốc xổ đến con trai nhà triệu phú, v.v... Có điêu thác mac là các ký sự Pubbakammapilotika này có liên quan đên đức Phật, nhưng tại sao lại không được xếp vào Buddhāpadāna. mà lại được sắp vào phần của các vị Thinh văn Therāpadānaī Một điêu khác cũng đã được ghi nhận như sau: Trong các tập thuộc Tiêu bộ (Khuddakanikāya). chủ đề ve nghiệp đã được trình bày theo các sự sắp xếp khác nhau:

6 KINH TIẾU Bộ

Jātaka (Bổn sanh). Buddhavamsa {Phật sử), Cariyāpitaka (Hạnh tạng) nói về các tiền thân của đức Phật Gotama. Apadāna (Thánh nhân ky sự) liên quan đến các vị Thinh văn Tỳ-khưu và Tỳ-khưu-ni. Vimānavatthu (Chuyện Thiên cung) và Petavatthu (Chuyện Nga quỹ) thì đề cập đến nghiệp quả của nhiều hạng người. về hình thức, bộ Apadãna được viết theo thể kệ thơ (gāthā), mỗi câu kệ gồm có bốn pâda được trình bày thành hai dòng. Đa so các câu kệ của tập kinh này làm theo thể thông thường gồm có tám âm cho mỗi pãda. Chúng tôi chủ trương ghi lại lời dịch Việt theo lối văn xuôi hầu ý nghĩa chuyển dịch được phần trọn vẹn. Đôi chỗ hai câu kệ được dịch chung thành một đoạn dựa theo tính chất hoàn chỉnh về văn phạm hoặc về ý nghĩa của chúng. về phương diện dịch thuật và trình bày văn bản tiếng Việt, có một số điều cần lưu ý như sau: Mặc dầu toàn bộ văn bản là các lời tự thuật, tuy nhiên chúng tôi chỉ trình bày ở dạng chữ nghiêng cho những đoạn có tính chất đối thoại trực tiêp hoặc những điêu ước nguyện, suy nghĩ. Vê từ xưng hô của hàng đệ tử đôi với đức Phật, chúng tôi sử dụng từ "con" ở ngôi thứ nhất cho những trường hợp trực tiếp, và "t6i" cho những trường hợp xét rằng người nghe là các đối tượng khác, về văn phong của lời dịch, chúng tôi chủ trương ghi lại lời tiếng Việt sát theo văn bản gốc và cố gắng không bỏ sót từ nào không dịch. Lời văn tiếng Việt của chúng tôi có chứa đựng những mấu chốt giúp cho những ai có ý thích nghiên cứu PâIi thấy ra được cấu trúc của loại ngôn ngữ này. Việc làm này của chúng tôi không hẳn đã được hoàn hảo, dẫu sao cũng là bước khởi đầu nhằm thúc đây phong trào nghiên cứu cô ngữ Phật học của người Việt Nam. Tuy nhiên, một số sai

sót trong quá trình phiên dịch đương nhiên không thể tránh khỏi, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về trình độ yếu kém. Cuối cùng, ngưỡng mong phước báu phát sanh trong công việc soạn thảo tập kinh này được thành tựu đến Thầy Tô, song thân và tất cả chúng sanh trong tam giới. Nguyện cho hết thảy đều được an vui, sức khỏe, có trí tuệ và tinh tấn tu tập ngõ hầu thành đạt cứu cánh giải thoát, chấm đứt khổ đau.

Kính bút, Ngày 01 tháng 6 năm 2008 Tỳ-khưu Indacanda (Trương Đình Dũng)

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.